

LỰC LƯỢNG QUẦN CHÚNG TRONG CHIẾN DỊCH HỒ CHÍ MINH

HỒ HỮU NHỰT*

Thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh là thắng lợi của dân tộc Việt Nam một ngày bằng sức mạnh của 20 năm. Thắng lợi viết lên những trang sử chói lọi của dân tộc, có ý nghĩa thời đại góp phần làm sụp đổ chủ nghĩa đế quốc trên toàn thế giới. Thắng lợi của chiến dịch này đã ghi nhận công lao đóng góp của tất cả các lực lượng quần chúng nhân dân yêu nước. Nhân kỷ niệm 45 năm ngày thống nhất đất nước, bài viết khắc họa lại bức tranh về lực lượng quần chúng nhân dân ở Sài Gòn - Gia Định trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

Từ khóa: lực lượng quần chúng, Chiến dịch Hồ Chí Minh, tổng khởi nghĩa

Nhận bài ngày: 20/2/2020; đưa vào biên tập: 25/2/2020; phản biện: 29/2/2020; duyệt đăng: 10/4/2020

Ngày 1/4/1975, Bí thư thứ nhất Lê Duẩn gửi điện cho các đồng chí Bảy Cường, đồng chí Sáu, đồng chí Tuấn khẳng định: “Từ giờ phút này, trận quyết chiến chiến lược cuối cùng của quân và dân ta đã bắt đầu và kết thúc trong tháng 4 năm nay, không để chậm. Phải hành động ‘Thần tốc, táo bạo, bất ngờ’” (Ban Chấp hành Đảng bộ TP HCM, 2014: 887).

Ngày 12/4/1975, Ban Thường vụ Thành ủy ra chỉ thị *Những việc cần làm ngay trong các giai đoạn trong và sau khi thành phố được giải phóng* (Ban Chấp hành Đảng bộ TP HCM, 2014: 891). Chỉ thị khẳng định: “Hiện nay, chúng ta đang ở thời kỳ trực tiếp cách mạng tại thành phố, là giai đoạn tổng khởi nghĩa để giành toàn bộ

chính quyền về tay nhân dân”, “Thời cơ 20 năm mới có 1 lần”. Thành lập Ban khởi nghĩa các quận huyện, chỉ đạo các đoàn thể, ban ngành chuẩn bị lực lượng, phân công cán bộ xuống các xí nghiệp, địa bàn, khu vực phát động quần chúng khởi nghĩa, nổi dậy giành chính quyền về tay nhân dân.

Thành ủy tổ chức 2 cánh để chỉ đạo khởi nghĩa:

+ Cánh A: Gồm các cơ quan nội thành và 2 huyện Bình Chánh, Nhà Bè, do đồng chí Bí thư Thành ủy Mai Chí Thọ phụ trách.

+ Cánh B: Gồm các huyện ngoại thành và Gia Định do đồng chí Nguyễn Thành Thơ, Phó Bí thư Thành ủy phụ trách.

Suốt ngày 29 đến rạng sáng ngày 30/4/1975 tại Sài Gòn đã có 107 điểm

* Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh.

nổi dậy của quần chúng (31 điểm ở ngoại thành, 76 điểm ở nội thành trong đó có 34 điểm nổi dậy trong ngày và đêm 29/4, có 32 điểm nổi dậy sáng 30/4) trước khi Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng, 41 điểm nổi dậy sau khi Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng nhưng quân chủ lực chưa vào tới (Ban Chấp hành Đảng bộ TPHCM, 2014: 909).

Các điểm nổi dậy của quần chúng giành chính quyền cơ sở, phá vỡ bộ máy kìm kẹp của địch, phối hợp với các lực lượng vũ trang phá vỡ đồn bốt, đánh chiếm các căn cứ chi khu như Củ Chi, quận 3, 5, 7, 8, 10, Tòa Hành chính Gia Định, lực lượng vũ trang thành phố đánh chiếm các cầu vào thành phố; lực lượng quần chúng phát động trong nhân dân “Lời kêu gọi của Ủy ban Nhân dân Cách mạng Sài Gòn - Gia Định”, “Bảy điều về chính sách binh vận của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam và Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam”, “Mười chính sách đối với vùng giải phóng”.

Sau đây là các cuộc nổi dậy của lực lượng quần chúng.

Lực lượng công nhân

Ban Công vận chủ trương tham gia khởi nghĩa chủ yếu ở khu phố, một bộ phận có nhiệm vụ chiếm lĩnh và bảo vệ các xí nghiệp, nhà máy không cho địch phá hoại. Từ ngày 10/4/1975, Chi bộ Đảng ở Nhà máy nước Thủ Đức thành lập ban khởi nghĩa để lãnh đạo công nhân làm chủ và bảo vệ nhà máy.

Ngày 14/4/1975, Đảng công nhân Hòa xa được thành lập, trực tiếp lãnh đạo công nhân hòa xa nổi dậy, ở hàng trăm các xí nghiệp công nhân đều chuẩn bị khởi nghĩa. Kết quả lực lượng khởi nghĩa của công nhân đã chiếm, làm chủ, bảo vệ các nhà máy xí nghiệp, như: Nhà máy nước ở Thủ Đức, Nhà máy điện, Nhà máy dệt Vimytex, Nhà máy Vinatexco, Cư xá hỏa xa và tất cả các nhà máy thuộc ngành đường sắt ở Sài Gòn - Gia Định, Biên Hòa...

Ban Công vận đã xây dựng các lực lượng tiếp quản các cơ sở xí nghiệp trước, trong và sau ngày 30/4/1975.

Lực lượng nông dân ngoại thành

Nông hội phối hợp với lực lượng vũ trang xây dựng bàn đạp tấn công các mục tiêu là căn cứ và sân bay của địch. Phía bắc có các bàn đạp ở Trung An, Thạnh Mỹ, Quới Xuân, Thạnh Lộc và An Phú Đông.

Phía tây nam có các bàn đạp ở vùng Bình Trị, Tân Nhựt, Tân Túc, Tân Tạo, Mỹ Hạnh, Vĩnh Lộc.

Phía đông có các bàn đạp vùng bùng sáu xã.

Ở Củ Chi, lực lượng vũ trang địa phương diệt ác ôn, hỗ trợ nông dân trong các “ấp chiến lược” bung ra nói lỏng bộ máy kìm kẹp của địch và phát động quần chúng giành quyền làm chủ thêm nhiều xóm ấp.

Lực lượng Thành đoàn

Ở vùng căn cứ, Thành đoàn chia hai mũi với hai bộ phận của Bộ Chỉ huy

Tiền phương sẵn sàng tiến vào thành phố theo hướng tây bắc (Củ Chi - Hóc Môn) và hướng tây nam (Tiền Giang, Long An, Bình Chánh).

Ban Chỉ huy chỉ đạo năm khu khởi nghĩa của Thành đoàn gồm: Trần Thị Mỹ Thành, Nguyễn Văn Ngọc, Trương Mỹ Lệ, Nguyễn Thị Nghĩa, Trần Thị Ngọc Hảo (Nguyễn Thế Truật, 2011: 375-376).

Cán bộ Thành đoàn đã phát động quần chúng cầm cờ ở các điểm:

- Khu Ngã bảy - Bàn Cờ - Vườn Chuối, “số 115 Bàn Cờ”, quận 3.

- Khu Cầu Kiệu, Hội đồng xã Phú Nhuận (nay là Bưu điện số 241 Phan Đình Phùng), quận Phú Nhuận.

- Khu vực cầu Bông - Bà Chiểu - Trung tâm Chiêu hồi tỉnh Gia Định của chính quyền Sài Gòn (nay là Trường Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh - cơ sở 2).

- Điểm cầm cờ Tân Phú - Tân Sơn Nhất - Bà Quẹo, nhà thờ Nhơn Hòa (Giáo xứ Nhân Hòa) quận Tân Phú.

Ngày giải phóng, thanh niên sinh viên, học sinh tham gia điều tiết giao thông thành phố.

Lực lượng phụ nữ

Lực lượng phụ nữ do chị Đỗ Duy Liên phụ trách. Ban Phụ vận lập danh sách Ủy ban Nhân dân Cách mạng vùng trọng điểm quận 2.

Tại Phú - Tân - Sơn (Gò Vấp), cán bộ phụ vận chuẩn bị tổ chức các ban cứu thương, tiếp tế, y tế, trật tự vệ sinh, mở lớp huấn luyện cứu thương, tổ

chức đào hầm chuẩn bị các cơ sở ẩn nấp.

Ở xã Phú Nhuận, từ chiều ngày 28/4/1975, chị Trần Thị Thương đã thu xe và súng tại nhà một đại tá ngụy đã được chị vận động từ trước.

Ở Hạnh Thông Tây, cán bộ phụ vận tuyên truyền và giải thích chính sách của Mặt trận và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Một số phụ nữ treo cờ Mặt trận ở nhiều nơi. Ngày 29/4/1975, má Bảy Lãng xông vào đồn cảnh sát Củ Chi bắt địch hạ lá cờ ngụy treo cờ Mặt trận. Các chị Lê Thị Lan, Trần Thị Yến hạ cờ địch treo cờ Mặt trận trên nóc dinh quận Củ Chi.

Chị em phụ nữ cũng treo cờ Mặt trận trên các dinh quận: Thủ Đức, Hóc Môn, Gò Vấp...

Má Lê Thị Gôm động viên cơ sở đào 15 công sự bao vây các chốt gác, chiếm gạo, thu nhiều vũ khí. Tổ nữ du kích đưa bộ đội vào chiếm căn cứ Đồng Dù, bắt tướng Lý Tòng Bá.

Ở Hóc Môn, phụ nữ chiếm Bộ chỉ huy Trung tâm Huấn luyện Quang Trung, tiếp quản kho xăng và kho lương thực. Các chị em phụ nữ cùng bộ đội chiếm nhiều căn cứ, cơ sở của địch, bảo vệ nhà máy, xí nghiệp, bệnh viện (Ban Tư tưởng - Văn hóa Thành ủy TPHCM và Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn TPHCM, 2005: 573-600).

Lực lượng người Hoa

Đảng ủy kiêm Ban Hoa vận được lệnh chuẩn bị lực lượng tham gia Chiến

dịch Hồ Chí Minh lịch sử, tổng công kích, tổng nổi dậy giải phóng Sài Gòn.

Ban Hoa vận Thành phố thành lập các ban khởi nghĩa. Ban Khởi nghĩa quận 5, do đồng chí Hồng Tôn Như (Ba Hòa), Tư Phong và một số cán bộ phụ trách. Mười giờ ngày 30/4/1975, Ban Chỉ huy chủ trương huy động lực lượng thanh niên người Hoa tiến hành bổ sung cho lực lượng nổi dậy, tấn công vào các trụ sở, nhóm, phường nguy.

Lực lượng Thiên Chúa giáo

Ngày 19/4/1975, 102 linh mục, tu sĩ giáo dân Thiên Chúa giáo lên tiếng chống chủ trương di tản ra nước ngoài... vận động giáo dân bám nhà, bám đất, dự trữ lương thực, thuốc để chuẩn bị cho cuộc nổi dậy.

Ngày 28 - 30/4/1975, giáo dân Công giáo tham gia nổi dậy giải phóng, mạnh nhất ở Vườn Xoài, Phát Diệm, Kỳ Đồng, Tân Cảng, Cầu Sơn, Bà Quẹo, Tân Hương, Tân Phú, Tân Thái Sơn, Tân Kỳ, Tân Sơn Hòa...

Tại Côn Đảo, linh mục Phạm Gia Thụy tham gia giải phóng nhà lao, nên được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Cách mạng hòa hợp Côn Đảo.

Trí thức Sài Gòn - Gia Định

Ban Trí vận đã tập hợp đảng viên và những người cốt cán trong nội đô trong tổ chức của luật sư Trần Ngọc Liễng và các tổ chức nửa công khai ra căn cứ để chuẩn bị cho giai đoạn cuối cùng. Thành ủy chỉ đạo “các đồng chí và những cốt cán của ta trong lực lượng trí vận hình thành các nhóm,

chủ động theo dõi Đài Phát thanh Hà Nội và Đài Phát thanh Giải phóng để kịp thời nắm chủ trương, chỉ đạo của ta và biết linh hoạt sáng tạo tìm cách làm suy yếu hàng ngũ địch, tập hợp lực lượng đánh đổ ngụy quyền từ bên trên và từ trong ruột đánh ra”.

Lực lượng trí thức cách mạng có mặt trong các phong trào, trong các tổ chức công khai, bán công khai, kể cả trong bộ máy của địch (như luật sư Triệu Quốc Mạnh).

Trong cánh A của Thành ủy có 2 trí thức làm tổng hợp Thành ủy, trợ lý cho Bí thư Thành ủy, đó là Hồ Nghĩa Hành (Tám Hồ), Hồ Hữu Nhựt (Ba Thắng).

Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng, Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng

Trong *Di chúc* Bác Hồ viết “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”. Năm 1973, sau Hiệp định Paris, đế quốc Mỹ rút quân ra khỏi miền Nam Việt Nam, song cuộc chiến còn kéo dài đến năm 1975.

Ngày 8/4/1975, một máy bay chiến đấu F5E do phi công Nguyễn Thành Trung lái, cất cánh từ sân bay Biên Hòa vào Sài Gòn ném hai trái bom xuống dinh Độc Lập.

Ngày 19/4/1975, ngoại trưởng Mỹ Kissinger nói: “Sự tiến triển về chính trị ở miền Nam Việt Nam phụ thuộc vào bản thân người Việt Nam. Mỹ sẵn sàng chấp nhận bất kỳ một giải pháp nào do họ thông qua” (Hội đồng Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Nam Bộ kháng chiến, 2011).

Ngày 21/4/1975, Nguyễn Văn Thiệu tuyên bố từ chức Tổng thống Việt Nam Cộng hòa và giao lại quyền cho Trần Văn Hương.

Từ ngày 25/4/1975, các quân đoàn của Quân giải phóng lần lượt tiến vào điểm tập kết hình thành thế bao vây Sài Gòn.

15 giờ ngày 28/4/1975, Tổng Thống Trần Văn Hương từ nhiệm và giao cho Dương Văn Minh nhận chức Tổng thống Việt Nam Cộng hòa. Dương Văn Minh cử Nguyễn Văn Huyền làm Phó Tổng thống, Vũ Văn Mẫu làm Thủ tướng.

Khi Dương Văn Minh làm Tổng thống đã đề cử 2 đoàn đến trại Davis làm việc với Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam.

Đoàn thứ nhất do ông Nguyễn Văn Diệp (Tổng Trưởng thương mại) trưởng đoàn, ông Nguyễn Đình Đầu phó đoàn; các đoàn viên: nhà thầu Nguyễn Hữu Hạnh, kỹ sư Tô Văn Cung (đảng viên, cán bộ tình báo).

Theo yêu cầu của đoàn quân sự Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Nguyễn Đình Đầu và Nguyễn Văn Diệp thảo bản tuyên bố chấp nhận thương thuyết.

17 giờ ngày 29/4/1975, Nguyễn Văn Huyền, tuyên bố trên đài phát thanh chấp nhận điều kiện của Mặt trận Giải phóng. Bản tuyên bố được nhắc đi nhắc lại nhiều lần, nhưng tiếng súng vẫn nổ.

Lúc 19 giờ ngày 29/4/1975, phái đoàn thứ hai gồm 3 người được Dương

Văn Minh cử đến trại Davis là: luật sư Trần Ngọc Liễng (cán bộ trí vận), linh mục Chân Tín, giáo sư Châu Tâm Luân (đã ra Bộ Chỉ huy Tiền Phương Nam dự hội nghị lập Ủy ban Liên minh Sài Gòn - Gia Định). Đoàn đã được Đại tá Võ Đông Giang tiếp; phái đoàn thông báo: “Tổng thống Dương Văn Minh đã xác nhận Sài Gòn không chống cự. Chúng tôi muốn đề nghị các anh không dùng pháo vì không cần thiết khi không còn chống cự”.

Lúc 9 giờ 30 phút ngày 30/4/1975, Tổng thống Dương Văn Minh lên Đài Phát thanh Sài Gòn phát đi “Tuyên bố thành phố bỏ ngõ”, “Kêu gọi binh sĩ ngừng bắn, ở đâu giữ nguyên ở đó” và kèm theo nhật lệnh của chuẩn tướng Nguyễn Hữu Hạnh (cán bộ binh vận Trung ương Cục): “Thay mặt Tổng Tham mưu trưởng ra lệnh cho quân đội Sài Gòn ngừng bắn, tức là án binh bất động”.

Khi Dương Văn Minh làm Tổng thống, một đảng viên Cộng sản (Ban Mặt trận Trí vận Thành ủy Sài Gòn - Gia Định) là luật sư Triệu Quốc Mạnh lúc ấy đang là biện lý ở Gia Định được Dương Văn Minh cử giữ chức Giám đốc Cảnh sát Đô Thành, vào tối ngày 28/4/1975. Với cương vị Giám đốc Cảnh sát Đô thành luật sư Triệu Quốc Mạnh triệu tập các đầu ngành, đầu sở lại thông báo vai trò của mình là không những chỉ huy mà còn có vai trò thương thuyết. Luật sư Triệu Quốc Mạnh thừa lệnh Tổng thống Dương Văn Minh ra lệnh thả hết tù chính trị, cho rút lực lượng cảnh sát ở các nơi

về trung tâm thành phố rồi giải tán. Chiến dịch Hồ Chí Minh, đỉnh cao của chiến tranh nhân dân toàn thắng.

Kết luận

Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử là đỉnh cao của chiến tranh nhân dân Việt Nam là vì:

Chưa bao giờ mà lực lượng chủ lực và lực lượng vũ trang thành phố Sài Gòn - Gia Định tập trung ở thành phố đông như vậy.

Trong chống Mỹ, lực lượng quần chúng (công nhân, nông dân, trí thức, thanh niên, phụ nữ, dân tộc, tôn giáo...) lần đầu tiên được Đảng và Mặt trận tập hợp đông đến như vậy và lập nên kỳ tích là kết hợp với lực lượng vũ trang làm nên tổng tiến công và nổi dậy thắng lợi, giành chính

quyền về tay nhân dân.

Tổng thống Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng là đỉnh cao của thắng lợi trong công tác binh - địch vận của Bộ Quốc phòng, Trung ương Cục miền Nam và Thành ủy, đã góp phần làm cho thành phố không đổ nát và đẫm máu.

Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử là kết quả của quá trình xây dựng lực lượng cách mạng lâu dài, khoa học, nhưng hết sức khẩn trương của Đảng ta, là sự đồng tâm, hiệp lực tác chiến thần tốc, táo bạo, dựa trên tinh thần, ý chí quyết chiến, quyết thắng của toàn dân tộc. □

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Ban Chấp hành Đảng bộ TPHCM. 2014. *Lịch sử Đảng bộ TPHCM (1930 - 1975)*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
2. Ban Tư tưởng - Văn hóa Thành ủy TPHCM và Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn TPHCM. 2005. *Sài Gòn - TPHCM 60 năm tiếp bước con đường cách mạng 1945 - 2005*. TPHCM: Nxb. Tổng hợp TPHCM.
3. Hội đồng Chỉ đạo biên soạn lịch sử Nam Bộ kháng chiến. 2011. *Lịch sử Nam Bộ kháng chiến*. Hà Nội. Nxb. Chính trị Quốc gia.
4. Nguyễn Thế Truật. 2011. *Đáp lời sông núi*. TPHCM: Nxb. Trẻ.